

# DOCAT

## MỠI TUẦN MỘT ĐỀ TÀI – TUẦN 45

### LÀM THẾ NÀO ĐỂ BẢO VỆ CÁC PHƯƠNG TIỆN TRUYỀN THÔNG KHỎI BỊ LẠM DỤNG?



Tuần trước chúng ta đã cùng nhau học hỏi về tính tốt xấu của các phương tiện truyền thông. Chúng ta đã khẳng định rằng các phương tiện truyền thông tự bản chất là tốt. Tính tốt xấu của chúng lệ thuộc vào ý hướng của người sử dụng. Chúng ta cũng đã khẳng định thêm rằng các phương tiện truyền thông có thể bị sử dụng cho những mục đích sai, hay nói đúng hơn là bị lạm dụng. Tuần này, chúng ta cùng nhau học hỏi làm thế nào để bảo vệ các phương tiện truyền thông khỏi bị lạm dụng. DOCAT trả lời cho vấn nạn này như sau:

Chúng ta cần dứt khoát chống lại việc sử dụng sai các phương tiện truyền thông. Thị trường cần tự do, nhưng cũng cần thiết lập các mục tiêu đạo đức. Những đơn vị cung cấp các nguồn truy cập thông tin, dịch vụ, và diễn đàn, hơn bao giờ hết cần phải chấp nhận chuẩn mực đạo đức hướng đến ích chung và thắng tiến con người. Sự hạ thấp giá trị của giới tính con người, tệ hại hơn cả là phát tán các tài liệu khiêu dâm trẻ em, là một tội ác nghiêm trọng thách thức những ai có trách nhiệm mà lại làm ngơ. Cũng thế, các dạng thức thuộc hội chứng đám đông mạng hùa nhau quấy rối hay ủng hộ hoặc gây biến động đang tràn lan, do khả năng ẩn danh trên Internet, là không thể chấp nhận. Xét đến mỗi nguy hại do các công ty như Google, Facebook, ... (hay thậm chí do chính quyền) sử dụng sai và lạm dụng thông tin dữ liệu, điều quan trọng là chúng ta không nên tiết lộ trên mạng mọi thứ về bản thân, và không dùng điện thoại thông minh để chụp (hay tự chụp) những kiểu ảnh riêng tư.

Trong câu trả lời của DOCAT, chúng ta nhận ra những khẳng định cần đào sâu và chia sẻ sau: (1) chúng ta cần dứt khoát chống lại việc sử dụng sai các phương tiện truyền thông; (2) cần thiết lập các mục tiêu đạo đức cho việc sử dụng các phương tiện truyền thông; (3) các đơn vị cung cấp cần tuân theo các tiêu chuẩn đạo đức; (4) giá trị của giới tính con người hạ thấp; (5) hội chứng “hùa nhau” được khuyến khích; (6) khôn ngoan trong việc đưa thông tin cá nhân trên các phương tiện truyền thông.

Theo lẽ thường tình, ai trong chúng ta khi biết mình sai sẽ cố gắng sửa. Một học sinh làm sai bài tập sẽ không lặp lại lỗi sai đó lần thứ hai. Điều đáng buồn là nhiều người trong chúng ta [nhất là giới trẻ] biết mình sai trong việc sử dụng các phương tiện truyền thông nhưng không có đủ can đảm và ý chí để sửa sai mà để cho mình tiếp tục bị nhấn chìm trong hố sâu của sự sai lầm. Một trong những yếu tố cần thiết để dứt khoát chống lại việc sử dụng sai các phương tiện truyền thông là “kỷ luật.” Kỷ luật ở đây được hiểu theo nghĩa là chúng ta biết sử dụng các phương tiện truyền thông cách có ý thức và có trách nhiệm. Chúng ta phải làm chủ và điều khiển “phương tiện” truyền thông chứ không để “phương tiện” truyền thông làm chủ và điều khiển chúng ta. Kinh nghiệm thường ngày dạy rằng, khi không có kỷ luật, chúng ta dễ dàng để

cho mình bị cảm tính lôi cuốn [làm theo những đam mê của mình]. Ví dụ, một sinh viên thay vì là giờ học thì không lo học mà sử dụng phone để chơi games hoặc nhắn tin, xem phim; một nhân viên văn phòng, thay vì làm công việc của mình thì lên mạng để xem những hình ảnh hoặc phim ảnh không lành mạnh, v.v. Chúng ta chỉ có thể dứt khoát chống lại việc sử dụng sai các phương tiện truyền thông khi chúng ta biết và sử dụng đúng với mục đích mà các phương tiện này được sáng chế ra. Khi không có mục đích sử dụng đúng đắn, chúng ta sẽ dễ dàng sử dụng sai các phương tiện truyền thông. Khi biết mình sai, chúng ta phải quyết tâm sửa sai. Nếu không dứt khoát chống lại việc sử dụng sai các phương tiện truyền thông, chúng ta sẽ dễ dàng rơi vào tình trạng nghiện ngập [nghiện games, nghiện xem những phim ảnh không lành mạnh]. Tình trạng nghiện ngập này sẽ dần dần hạ thấp phẩm giá của chúng ta như những đối tượng.

Vì chúng ta dễ dàng để cho mình bị “thống trị” bởi các phương tiện truyền thông, hệ quả là chúng ta sử dụng chúng cách không lành mạnh. Vì vậy, chúng ta cần phải thiết lập những tiêu chuẩn đạo đức cho việc sử dụng các phương tiện truyền thông. Như chúng ta đã biết, con người là một hữu thể nhân linh. Điều này có nghĩa là con người là một tác nhân luân lý, một hữu thể biết và muốn hành vi của mình. Vì con người là một hữu thể có tự do, nên chỉ có con người mới sống theo tiêu chuẩn đạo đức. Thiết nghĩ, chúng ta cần dừng lại một tí ở đây để chia sẻ với nhau về khái niệm “tự do.” Ai trong chúng ta cũng muốn được tự do. Tự do là một trong những “cấu tố không thể thiếu” để làm cho con người là con người. Tự do là gì mà ai cũng muốn có thêm? Nhiều người trong chúng ta, nhất là những người trẻ, quan niệm rằng: tự do là muốn làm gì thì làm. Điều này có thật đúng như vậy không? Có phải chúng ta muốn làm gì thì làm không? Thực tế cho chúng ta thấy, điều này hoàn toàn sai vì chúng ta không thể làm những gì mình muốn. Con người là một hữu thể giới hạn: giới hạn về thể lý, tâm lý, thiêng liêng, v.v. Ví dụ, tôi muốn chạy bộ 100km, nhưng cơ thể tôi không cho phép tôi làm điều tôi muốn; hoặc tôi muốn vui, nhưng tâm lý tôi không thoải mái và buồn. Thật vậy, chúng ta không thể làm những gì mình thích dù mình có tự do. Điều này cho thấy, tự do của chúng ta “luôn có giới hạn” [hay “tự do trong khuôn khổ”]. Thật vậy, trên bình diện đạo đức, có những điều chúng ta muốn làm nhưng chúng ta không làm vì nếu làm, thay vì được tôn trọng, chúng ta lại bị khinh thường. Tôi muốn ăn cắp, nhưng tôi không làm, vì nếu làm người khác sẽ khinh bỉ tôi. Có một định nghĩa về tự do mà tôi đọc trước đây gây ấn tượng cho tôi, đó là “tự do là sự giới hạn của tự do.” Câu này có nghĩa là: Khi bạn “tự do chọn” một vật gì, hoặc làm một việc gì, bạn giới hạn chính mình khỏi những vật khác hoặc công việc khác. Ví dụ, khi tôi chọn mua cái áo này thì tôi giới hạn chính mình khỏi những cái áo khác; hoặc khi tôi chọn cô gái [chàng trai] này làm vợ [chồng] tôi, thì tôi giới hạn chính mình khỏi những cô gái [chàng trai] khác. Tuy nhiên, điều “ấn chứa” đằng sau sự chọn lựa tự do của tôi [mà chính tôi và những người khác ít để ý đến] chính là “khát vọng cho chân, thiện, mỹ.” Nói cách cụ thể, khi tôi tự do chọn mua cái áo này, tôi tin là nó sẽ hợp với tôi và làm cho tôi dễ nhìn, dễ coi hơn [đẹp trai hay đẹp gái hơn]; hoặc khi tôi chọn cô gái này làm vợ [hoặc anh này làm chồng], tôi tin cô ta [anh ta] sẽ mang lại cho tôi hạnh phúc. Nhìn từ khía cạnh này, chúng ta nhận ra rằng tự do trong chọn lựa không phải là muốn làm gì thì làm, nhưng là khả năng chọn cái đẹp, sự thật và sự thiện. Với khả năng chọn lựa này, con người có thể thiết lập những tiêu chuẩn đạo đức để chi phối hành vi sử dụng các phương tiện truyền thông hằng ngày của mình.

Vì được phú ban lý trí để biết và ý chí để chọn, con người mới nhận ra những tiêu chuẩn đạo đức và thiết lập thành những hệ thống đạo đức cho xã hội hoặc Giáo Hội. Những tiêu chuẩn đạo đức này được đặt trên bản tính của con người, trên luật Thiên Chúa. Còn con vật không có lý trí và ý chí nên không có tiêu chuẩn đạo đức để đánh giá hành vi của mình. Ví dụ, một con vật không biết việc “cắn” lại chính cha mẹ mình là sai, nhưng con người thì biết; hoặc con vật không biết “trương quan” với chính cha mẹ, anh chị em của mình là “loạn luân,” còn con người



thì biết. Chính vì lý do này, các hành vi con người được hướng dẫn và chi phối bởi các tiêu chuẩn đạo đức. Chúng ta tìm thấy các tiêu chuẩn đạo đức này ở đâu? Trên bình diện chủ quan, chúng ta tìm thấy các tiêu chuẩn đạo đức trong chính tiếng nói của lương tâm mình. Chúng ta thấy trong thực tế, khi làm một việc gì, dù là người có đạo hay không có đạo,

chúng ta vẫn theo tiếng nói của lương tâm mình. Chúng ta đang nói đến trường hợp bình thường của những người sống đúng với bản chất người của họ. Còn những người không sống theo bản tính người, họ không nghe theo tiếng nói của lương tâm hay đúng hơn, lương tâm của họ sẽ bị bóp méo hoặc giết chết. Trên bình diện khách quan, các tiêu chuẩn đạo đức được tìm thấy trong các bộ luật của Giáo Hội hoặc của nhà nước. Để có những tiêu chuẩn đạo đức hoàn hảo, thì khía cạnh chủ quan sẽ phải tương hợp với khía cạnh khách quan. Khi hai khía cạnh này không tương hợp, thì sẽ có sự khiếm khuyết trong lãnh vực đạo đức. Trong lãnh vực này, chúng ta cần nói đến tương quan giữa luật Giáo Hội và luật nhà nước. Mỗi người chúng ta là một công dân của một nước và cũng là thành viên của Giáo Hội. Vậy khi có sự “đối kháng” giữa luật Giáo Hội và nhà nước, chúng ta sẽ tuân theo luật nào? Chúng ta sẽ tuân theo luật nào đúng với luật Thiên Chúa. Như chúng ta biết, luật Giáo Hội và luật nhà nước đều dựa trên luật Thiên Chúa. Tuy nhiên, vì giới hạn của con người và ảnh hưởng của trào lưu xã hội, có những luật con người đưa ra đi ngược với luật Thiên Chúa. Ví dụ, luật phá thai hoặc luật cái chết êm dịu mà nhiều quốc gia chấp thuận đi ngược với luật “chớ giết người” của Thiên Chúa. Là những người con của Giáo Hội, khi có sự đối kháng về luật của Giáo Hội và nhà nước, chúng ta sẽ tuân theo luật Giáo Hội, vì chúng ta biết chắc rằng Giáo Hội là mẹ và là thầy dạy về con đường trọn lành, nên luật của Giáo Hội luôn tương hợp với luật Thiên Chúa.

Khi đã thiết lập các chuẩn mực đạo đức cho việc sử dụng các phương tiện truyền thông, ai trong chúng ta cũng được mời gọi để tuân theo. Vì các đơn vị cung cấp được tạo thành bởi những con người, nên cũng phải chấp nhận các tiêu chuẩn luân lý. Điều hiển nhiên ở đây là hành vi cung cấp cũng là hành vi có sự hiểu biết và ước muốn của con người. Nên hành vi cung cấp là một hành vi nhân linh [có thể được thực hiện bởi cá nhân hay tập thể] và được chi phối bởi các tiêu chuẩn luân lý. Điều đáng lo ngại ngày hôm nay là sự ảnh hưởng của “chủ nghĩa tiêu thụ” và “chủ nghĩa duy lợi nhuận” trên lãnh vực thương mại. Người buôn bán hay cung cấp các sản phẩm chỉ chạy theo lợi nhuận chứ không còn tuân theo những tiêu chuẩn đạo đức được đặt ra. Trong lãnh vực truyền thông, các đơn vị cung cấp không còn nghĩ đến việc giúp các cá nhân có những mối tương quan hoặc những giờ giải trí lành mạnh. Thay vào đó, họ chạy theo lợi nhuận bằng cách cung cấp những sản phẩm mang lại lợi nhuận cao vì chúng đánh vào “trào lưu thực dụng” và “khuyh hướng làm điều xấu” của con người. Khi không tuân theo các tiêu chuẩn đạo đức, các đơn vị cung cấp thay vì phục vụ và giúp cho con người có một cuộc sống lành mạnh hơn thì lại làm giảm giá trị con người thành những “phương tiện” để sinh lợi nhuận. Con người không còn là những chủ thể tự do, nhưng là những “món hàng” được “chào bán” trên các phương tiện truyền thông.

Một trong những giá trị con người bị hạ thấp là giá trị của giới tính. Sự thật chúng ta chứng kiến mỗi ngày là: Từ báo chí đến phim ảnh, từ quảng cáo đến các thông tin trên các phương tiện truyền thông, những hình ảnh về giới tính được đăng tải. Như chúng ta biết, mỗi người sinh ra với giới tính. Không ai sinh ra mà không có giới tính. Không có giây phút nào chúng ta hành động mà không như những người không có giới tính. Khi nói đến giới tính, chúng ta nói đến con người như nam hoặc nữ. Theo giáo huấn của Giáo Hội, khi nói đến giới tính, chúng ta

cần khẳng định hai điều sau: (1) giới tính là sự thiện tuyệt hảo nhất được Thiên Chúa ban cho con người khi sáng tạo họ. Khẳng định này ám chỉ rằng, giới tính là sự thiện căn bản nhất của con người. (2) Hệ quả là giới tính đụng chạm đến toàn bộ các khía cạnh khác nhau của sự hiện hữu con người: thể lý, tâm sinh lý, và thiêng liêng. Nói cách cụ thể hơn, khi sinh ra là người nam hoặc người nữ, những khía cạnh khác nhau của cuộc sống cũng bị chi phối theo tính nam hoặc nữ mà chúng ta được sinh ra. Tóm lại, giới tính là một món quà nền tảng nhất của cách thức mà qua đó chúng ta tương quan với chính mình, với Thiên Chúa, với người khác và với vũ trụ. Món quà giới tính là món quà tuyệt hảo nhất mà Thiên Chúa ban cho con người.

Nhưng ngày hôm nay, khi nói đến từ “giới tính,” người ta liền nghĩ ngay đến “hành vi thân mật” giữa người nam và người nữ chứ không như một cấu tố của sự hiện hữu con người. Nói cách khác, “giới tính” không còn được xem là cấu tố mang tính hữu thể [hay siêu hình], nhưng là một yếu tố được “thêm vào” cho con người, và như thế, con người có thể thay đổi nó [chuyển giới]. Nhìn từ khía cạnh này, giới tính mang tính “làm” [hành vi] hơn là “là” [hiện hữu]. Một cách sai lệch hơn, nhiều người ngày hôm nay đồng hoá “giới tính” với “tính dục.” Điều hiển nhiên mà chúng ta có thể chứng kiến mỗi ngày là giới tính không còn được xem là yếu tố cấu thành con người [là nam là nữ], nhưng chỉ là một công cụ để thoả mãn “bản năng tính dục” của con người. Năm bắt được khuynh hướng này của nhiều người ngày hôm nay, các nhà cung cấp các phương tiện truyền thông ngày càng đăng tải nhiều phim ảnh làm giảm giá trị con người. Thay vì là một “chủ thể,” các phương tiện truyền thông trình bày con người như là một “phương tiện” để kiếm tiền và thoả mãn nhu cầu tính dục. Khi không sống đúng với ý định của Thiên Chúa cho giới tính của mình, con người sẽ tạo ra một “sự hỗn mang” trong lãnh vực đạo đức và như thế dần dần đánh mất phẩm giá của mình như những chủ thể tự do đi tìm chân, thiện, mỹ.

Một điểm đáng để chúng ta lưu ý khác trong đề tài tuần này là “hội chúng hòa nhau.” Hội chúng này cũng còn được gọi là “hội chúng sĩ diện” – người khác có hoặc làm nên vì sĩ diện tôi cũng phải có và làm. Hội chúng này đang được khuyến khích cách mạnh mẽ trong các nhóm và tổ chức. Chúng ta phải chân nhận rằng, xã hội chúng ta đang sống khuyến khích các đoàn thể, nhóm. Ai trong chúng ta cũng muốn mình thuộc về một nhóm nào đó. Những người thuộc về một nhóm thường có một khẩu hiệu chung. Họ đồng hoá với nhau qua cách ăn mặc hoặc các cử chỉ. Giữa các bạn trẻ, hội chúng này trở thành một “thời trang.” Các bạn trẻ trong cùng một nhóm bạn thường “hòa” theo cách suy nghĩ, hành động và lối sống của những thành viên khác: hòa theo xem phim ảnh không lành mạnh, hòa theo uống rượu hút thuốc, hòa theo lối sống giả tạo, v.v. Những người sống theo trào lưu “hòa nhau” này thường không có lập trường và ý nghĩa sống cho riêng mình. Họ thường rơi vào tình trạng trông rỗng khi không có ai để hòa theo! Như chúng ta đã trình bày ở trên, con người là những hữu thể có lý trí và ý chí để định hướng cuộc đời của mình, để sống một cuộc sống ý nghĩa. Để đạt được điều này, mỗi người phải sống cuộc sống của mình một cách có trách nhiệm, phải có óc phê bình trước những đề nghị của người khác chứ không mù quáng hòa theo những gì người khác đề nghị dù điều đó phá huỷ cuộc đời của mình. Chúng ta phải nhớ rằng: Người khác có thể giúp cũng có thể phá huỷ cuộc đời tôi. Họ không thể sống cuộc sống này dùm tôi. Tôi phải sống cuộc sống mình cách có ý nghĩa.

Cuối cùng, chúng ta chân nhận rằng: Một người sống một đời sống có ý nghĩa là một con người khôn ngoan. Con người sống khôn ngoan là con người luôn được yêu mến và tôn trọng. Đây chính là sự thật đã được chứng minh trong dòng lịch sử con người. Người khôn ngoan thường được xem là người có những trải nghiệm sâu rộng trong cuộc sống. Bên cạnh đó, người khôn ngoan là người có sự hiểu biết, cảm thông và nhất là luôn có sự phán đoán đúng và quân bình. Nói tóm lại, người khôn ngoan là người hiểu và sống cách xứng đáng nhân phẩm của mình

trong tương quan với Thiên Chúa, với chính mình và với người khác. Người khôn ngoan luôn xem mình là một chủ thể và đồng thời xem người khác là những chủ thể như mình. Họ không bao giờ hạ giá trị của chính mình và người khác xuống thành đối tượng cho sự thoả mãn của người khác. Điều này trái ngược với nhiều người trong chúng ta ngày hôm nay. Là những chủ thể, nhưng chúng ta không đối xử và tôn trọng mình như thế. Chúng ta biến mình thành đối tượng cho người khác sử dụng: Đăng tải hình ảnh hoặc video clips “nhạy cảm” trên các trang mạng. Vì vậy, chúng ta cần khôn ngoan khi đăng tải những thông tin, nhất là hình ảnh “nhạy cảm” hay về công việc của mình lên các phương tiện truyền thông vì khi làm như thế chúng ta tự hạ phẩm giá của mình thành một đối tượng cho người khác sử dụng.

